

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu:**

##### **1. Khái quát về dự án :**

a) Tên dự án: Nâng khả năng tải đường dây 220kV Đồng Hới- Đông Hà

b) Mục tiêu dự án:

Dự án Nâng khả năng tải Đường dây 220kV Đồng Hới – Đông Hà do Tổng Công ty Truyền tải Điện quốc gia (EVNNPT) làm Chủ đầu tư, Công ty Truyền tải Điện 2 (PTC2) thay mặt Chủ đầu tư quản lý dự án, nhằm mục tiêu:

– Tăng cường khả năng truyền tải cho đường dây hiện hữu, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục cho khu vực tỉnh Quảng Trị và khu vực lân cận. Đáp ứng nhu cầu tăng trưởng phụ tải phục vụ công cuộc phát triển kinh tế, xã hội khu vực.

– Tạo ra môi liên kết mạnh giữa các khu vực trong hệ thống điện, chuyên tải các nguồn điện NLTT trong khu vực tỉnh Quảng Trị vào hệ thống điện quốc gia.

– Tăng cường độ ổn định cung cấp điện, giảm tổn thất công suất, điện năng trong hệ thống, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

c) Quy mô dự án:

- Phần đường dây:

+ Nâng khả năng tải Đường dây 220kV (273, 274) Đồng Hới – (273) NMDG BT1 và Đường dây 220kV 274 Đông Hà – 272 NMDG BT1 với tổng chiều dài khoảng 108km:

- Thay thế dây dẫn điện ACSR 400/51 hiện hữu bằng dây dẫn nhiệt độ cao lõi tổng hợp sợi các bon có tiết diện AL không nhỏ hơn  $400\text{mm}^2$ , chiều dài đơn tuyến khoảng 108km.

- Thay thế toàn bộ phụ kiện mang điện đồng bộ với chủng loại dây dẫn điện siêu nhiệt thay mới. Thay mới các chuỗi cách điện bị suy giảm chất lượng do vận hành lâu năm.

- Căng lại dây chống sét và cáp quang ở các đoạn không đảm bảo khoảng cách giữa dây chống sét và dây dẫn siêu nhiệt

+ Nâng khả năng tải Đường dây 220kV 275, 276 Đồng Hới – 275 Đông Hà mạch 2 với tổng chiều dài khoảng 111.2km:

- Thay thế dây dẫn điện ACSR 400/51 hiện hữu bằng dây dẫn nhiệt độ cao lõi tổng hợp sợi các bon có tiết diện AL không nhỏ hơn  $400\text{mm}^2$ , chiều dài đơn tuyến khoảng 111.2km.

- Thay thế toàn bộ phụ kiện mang điện đồng bộ với chủng loại dây dẫn thay mới. Thay mới các chuỗi cách điện bị suy giảm chất lượng do vận hành lâu năm.

- Căng lại dây chống sét và cáp quang ở các đoạn không đảm bảo khoảng cách giữa dây chống sét và dây dẫn mới

- Phân ngăn lộ tại các TBA

Dự kiến sẽ thay thế các thiết bị, vật liệu tại các ngăn lộ đường dây 220kV tại các trạm biến áp 220kV hiện hữu để phù hợp với đường dây sau khi nâng khả năng tải:

- + Thay mới dây dẫn đầu nối nội bộ ngăn lộ phù hợp dòng định mức sau khi nâng tải;

- + Thay mới các thiết bị (máy cắt, dao cách ly, biến dòng điện...) chưa đáp ứng dòng ngắn mạch và dòng định mức;

- + Thay mới các kẹp cực thiết bị và kẹp rẽ nhánh chữ T tại ngăn lộ sau khi thay dây dẫn nội bộ ngăn lộ;

- + Tính toán dòng ngắn mạch sau khi nâng tải và khả năng chịu dòng ngắn mạch của các thiết bị hiện hữu;

- + Thay thế kẹp cực thiết bị, phụ kiện đầu nối và chuỗi sứ liên quan đến phần dây dẫn thay mới thuộc phạm vi dự án này.

## **2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:**

Nhằm lựa chọn Nhà thầu tư vấn có đủ năng lực kinh nghiệm thực hiện các công việc của gói thầu đảm bảo chất lượng, đúng quy định và tiến độ.

## **II. Phạm vi công việc:**

### **1. Phạm vi công việc**

#### **a) Phạm vi công việc đối với nhà thầu:**

Tổ chức thực hiện Gói thầu số 1: Cung cấp dịch vụ tư vấn khảo sát xây dựng, lập BCNCKT ĐTXD, TKBVTC-TDT, và HSMT:

- Thực hiện công tác khảo sát phục vụ lập BCNCKT ĐTXD;

- Thực hiện công tác khảo sát, đánh giá hiện trạng dự án;

- Thực hiện công tác lập BCNCKT ĐTXD;

- Thực hiện công tác lập TKBVTC- TDT;

- Thực hiện lập HSMT cho các gói thầu còn lại thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế tiếp của dự án;

- Thực hiện công tác đăng ký môi trường cho dự án.

b) Tên cơ quan thực hiện dự án: Công ty Truyền tải điện 2.

c) Thời gian, tiến độ thực hiện gói thầu: 120 ngày (cho cả 2 giai đoạn).

## **2. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn:**

### **2.1. NHIỆM VỤ KHẢO SÁT PHỤC VỤ GIAI ĐOẠN LẬP BCNCKT ĐTXD - TKBVTC**

#### **2.1.1 Yêu cầu chung:**

- Nhà thầu lập phương án kỹ thuật khảo sát phù hợp với nhiệm vụ khảo sát xây dựng của dự án này và các tiêu chuẩn về khảo sát hiện hành.

- Bố trí cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp theo yêu cầu tại Mục 2 “Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật”- Chương III của Hồ Sơ mời thầu.

- Thực hiện khảo sát theo phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng được phê duyệt.

- Bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình xây dựng khác trong khu vực khảo sát.

- Bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan trong khu vực khảo sát, phục hồi hiện trường sau khi kết thúc khảo sát.

- Lập báo cáo kết quả khảo sát đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ khảo sát xây dựng.

### **2.1.2. Nhiệm vụ, mục đích khảo sát:**

Cung cấp các tài liệu khảo sát đầy đủ, chi tiết về địa hình công trình Đường dây 220kV Đồng Hới – Đông Hà mạch 1 và Đường dây 220kV Đồng Hới – Đông Hà mạch 2 làm cơ sở tính toán các giải pháp thiết kế, tổ chức xây dựng.

- Tiến hành thống kê, cập nhật mặt cắt dọc các cung đoạn có thay đổi so với giai đoạn đưa đường dây vào vận hành, địa hình cấp III, IV.

- Điều tra cụ lý vận chuyển để phục vụ lập Tổ chức xây dựng – Dự toán.

- Cập nhật các dữ liệu thông tin địa lý đã có nhiều biến động qua thời gian dài (nhà cửa, vật kiến trúc, đường dây giao chéo, đường dây thông tin, ...) bị ảnh hưởng trong và ngoài hành lang tuyến, phục vụ thiết kế và lập các Báo cáo chuyên ngành, địa hình cấp III, IV.

- Thống kê cây cối, hoa màu, công trình kiến trúc trong hành lang tuyến phục vụ công tác kéo dây.

### **2.1.3. Phạm vi khảo sát**

Khảo sát đo đạc địa hình, điều tra, kiểm đếm và thống kê dọc theo chiều dài các tuyến đường dây, chiều rộng hành lang tối thiểu là 24m (tính từ tim ra mỗi phía 12m), trong đó:

#### **a) Đường dây 220kV Đồng Hới – Đông Hà mạch 1:**

- Đoạn xuất phát từ cột công TBA 220kV Đồng Hới – trụ T20 trên địa bàn đông đúc dân cư, địa hình chật hẹp thuộc Phường Đồng Sơn- Tỉnh Quảng Trị, đi chung với mạch 2, chiều dài tuyến khoảng 5.3km.

- Đoạn từ trụ T28 – T35 băng qua KCN Tây Bắc Quán Hàu, vượt hồ Điều Gà, cao tốc Bùng – Vạn Ninh trên địa bàn đông dân cư thuộc xã Quảng Ninh- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 2.4km.

- Đoạn từ trụ T105 – T113 trên địa bàn đông dân cư, vượt đường HCM thuộc các xã Trường Phú- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 2.4km.

- Đoạn từ trụ T239 – T244 trên địa bàn đông dân cư, vượt đường DT74, chợ Nam Đông thuộc xã Côn Tiên- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 1.7km.

- Đoạn từ trụ T262 – T266 trên địa bàn đông dân cư, vượt đường Xuyên Á thuộc xã Hiếu Giang- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 1.2km.

- Đoạn từ trụ T271 – T274 trên địa bàn đông dân cư, vượt đường DT73, vượt sông Hiếu, chợ thuộc phường Đông Hà dài khoảng 0.78km.

- Đoạn từ trụ T299 – Cột cổng TBA 220kV Đông Hà trên địa bàn đông dân cư, địa hình chật hẹp, đi chung với mạch 2 thuộc xã Á Tử- Tỉnh Quảng Trị, chiều dài tuyến khoảng 2.8km.

**Tổng chiều dài tuyến khảo sát khoảng 16.6km/108km chiếm khoảng 15% chiều dài tuyến hiện hữu.**

#### **b) Đường dây 220kV Đông Hới – Đông Hà mạch 2:**

- Đoạn từ trụ T26 – T29 chui ĐD 500kV Bắc – Nam mạch 1 và 2, vượt đường cao tốc Bùng – Vạn Ninh địa hình phức tạp thuộc xã xã Quảng Ninh- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 0.9km.

- Đoạn từ trụ T84 – T87 trên địa bàn đông dân cư, thuộc xã Lệ Ninh- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 0.95km.

- Đoạn từ trụ T141 – T146 trên địa bàn đông dân cư, đi sát hồ An Mã thuộc các xã Kim Ngân- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 1.8km.

- Đoạn từ trụ T175 – T178 trên địa bàn đông dân cư, đi sát hồ Bảo Đài thuộc các xã Vĩnh Linh- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 0.9km.

- Đoạn từ trụ T239 – T241 trên địa bàn đông dân cư, vượt đường DT74 thuộc xã Gio Linh- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 0.7km.

- Đoạn từ trụ T262 – T269 trên địa bàn đông dân cư, vượt đường xuyên Á AH 16, đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn, vượt sông Hiếu xã Cam Lộ- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 2.8km.

- Đoạn từ trụ T270 – T272 trên địa bàn đông dân cư, vượt đường nội bộ KDC, đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn, xã Cam Lộ- Tỉnh Quảng Trị dài khoảng 0.65km.

**Tổng chiều dài tuyến khảo sát khoảng 8.7km/111.2km chiếm khoảng 7.8% chiều dài tuyến hiện hữu.**

#### **2.1.4. Khảo sát địa hình giai đoạn BCNCKT**

##### **Khảo sát địa hình**

- Công tác điều tra, lập bảng thống kê:

+ Công tác điều tra ngoại nghiệp: điều tra, thống kê nhà cửa, công trình kiến trúc xây dựng, cây cối hoa màu, các loại đất đai, các loại đường giao thông (đường thủy, đường bộ), đường dây điện lực, đường dây thông tin liên lạc, các công trình quân sự,... bị ảnh hưởng trong và ngoài hành lang tuyến, phục vụ thiết kế và tính toán chi phí bồi thường, hỗ trợ và các báo cáo chuyên ngành.

+ Cập nhật, thống kê nhà cửa công trình trong và ngoài hành lang tuyến phục vụ công tác nổi đất an toàn theo quy định.

+ Thống kê cây cối, hoa màu, công trình kiến trúc trong hành lang tuyến phục vụ công tác thi công.

- Đo vẽ mặt cắt dọc tuyến ĐD 220kV tỷ lệ 1/500, 1/5000. Mặt cắt dọc thể hiện các nội dung sau: cây cối, nhà cửa, vật kiến trúc, địa hình, địa vật trong hành lang, cao độ treo dây các pha dây dẫn, dây chống sét và cao độ các tầng xà, số thứ tự của cột hiện hữu, độ võng dây dẫn, dây chống sét thấp nhất trong khoảng cột, đường dây giao chéo, đường dây thông tin, ...);

- Tổng hợp lập Báo cáo khảo sát.

### 2.1.5. Khối lượng công tác khảo sát

**a) Bảng tổng hợp khối lượng khảo sát phần ĐD 220kV Đồng Hới – Đông Hà mạch 1:**

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
A	<b>Công tác khảo sát địa hình</b>			
I	<b>Địa phận tỉnh Quảng Trị</b>			
1	Đo vẽ mặt cắt dọc tuyến ĐD 220kV tỷ lệ 1/500, 1/5000. Mặt cắt dọc thể hiện các nội dung sau: cây cối, nhà cửa, vật kiến trúc, địa hình, địa vật trong hành lang, cao độ treo dây các pha dây dẫn, dây chống sét và cao độ các tầng xà, số thứ tự của cột hiện hữu, độ võng dây dẫn, dây chống sét thấp nhất trong khoảng cột, đường dây giao chéo, đường dây thông tin, ...)	km	16.58	
	<i>Địa hình cấp IV</i>		16.58	

**b) Bảng tổng hợp khối lượng khảo sát phần ĐD 220kV Đồng Hới – Đông Hà mạch 2:**

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
A	<b>Công tác khảo sát địa hình</b>			
I	<b>Địa phận tỉnh Quảng Trị</b>			
1	Đo vẽ mặt cắt dọc tuyến ĐD 220kV tỷ lệ 1/500, 1/5000. Mặt cắt dọc thể hiện các nội dung sau: cây cối, nhà cửa, vật kiến trúc, địa hình, địa vật trong hành lang, cao độ treo dây các pha dây dẫn, dây chống sét và cao độ các tầng xà, số thứ tự của cột hiện hữu, độ võng dây dẫn, dây chống sét thấp nhất trong khoảng cột, đường dây giao chéo, đường dây thông tin, ...)			
	<i>Địa hình cấp IV</i>	km	8.7	

**Ghi chú:**

- Hạng mục chung: Nhà thầu phải tính toán đầy đủ các công việc khác như Lập phương án kỹ thuật khảo sát; Lập báo cáo kết quả khảo sát; Chỗ ở tạm thời tại hiện trường, vận chuyển thiết bị phục vụ khảo sát; chi phí đảm bảo an toàn giao thông; đền bù hoa màu phục vụ công tác khảo sát...

- Nhà thầu phải chào theo Bảng khối lượng khảo sát theo yêu cầu của HSMT, trường hợp Nhà thầu phát hiện khối lượng chưa chính xác so yêu cầu lập Thiết kế, Nhà thầu thông báo cho Bên mời thầu và lập bảng riêng cho phần khối lượng sai khác này để Chủ đầu tư xem xét. Nhà thầu không được tính toán phần khối lượng sai khác này vào giá dự thầu.

## **2.2. Yêu cầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công và Hồ sơ mời thầu:**

### **2.2.1. Yêu cầu chung:**

- Phương án thiết kế phải đảm bảo tuân thủ các quy phạm, tiêu chuẩn, quy định, quy trình sau đây:

+ Luật Điện lực số 61/2024/QH15, ngày 30/11/2024;

+ Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/03/2025 của Chính phủ về việc qui định chi tiết thi hành Luật điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

+ Quy phạm trang bị điện năm 2006 ban hành kèm theo quyết định số 18, 19, 20, 21/2006/QĐ-BCN ngày 11/07/2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Các quy trình, quy phạm và văn bản pháp lý hiện hành khác có liên quan của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Kỹ thuật điện, xây dựng;

+ Tiêu chuẩn IEC.

+ Các định mức của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về đơn giá nhân công, máy thi công, lán trại và kho bãi tạm, điện, nước phục vụ thi công.

+ Các Quy định hiện hành về công tác thiết kế của EVN, EVNNPT như: quyết định số 789/QĐ-EVN ngày 10/06/2025; QĐ số 1412/QĐ-EVNNPT ngày 15/04/2016; Quyết định 921/QĐ-EVN ngày 01/06/2025....

- Phương án thiết kế phải đáp ứng tốt các yêu cầu về công năng sử dụng, thuận tiện cho công tác quản lý vận hành, bảo trì, sửa chữa.

- Phương án thiết kế phải tối ưu về mặt kỹ thuật và tài chính, tránh gây lãng phí không cần thiết.

- Phương án thiết kế phải đáp ứng các quy định hiện hành về bố trí, thiết kế, thi công các công trình thiết yếu trong phạm vi hạ tầng giao thông, không xung đột, ảnh hưởng đến các công trình hạ tầng hiện hữu của khu vực, có tính khả thi về giải pháp thi công, đáp ứng quy định về tổ chức phân luồng giao thông trong quá trình thi công, đồng thời cập nhật phù hợp với quy hoạch xây dựng và công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật trong tương lai;

- Khảo sát các loại vật tư, thiết bị có thể sử dụng cho dự án trong danh mục vật tư, thiết bị hiện có do Chủ đầu tư cung cấp, khảo sát tại kho của Chủ đầu tư (nếu cần thiết);

- Đánh giá khả năng sử dụng vật tư, thiết bị hiện có của Chủ đầu tư tại hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi Đầu tư xây dựng của Dự án.

### **2.2.2. Phạm vi công việc:**

**a. Công tác lập BCNCKT ĐTXD bao gồm các nội dung công việc như sau:**

Nội dung của BCNCKT ĐTXD cần tập hợp, đánh giá và lựa chọn các phương án tuyến, giải pháp công nghệ và xây dựng.

Khảo sát, tính toán, lựa chọn, đưa ra các thông số cơ bản phù hợp với lưới truyền tải.

Các thông số cần thiết để tiến hành nhận xét, đánh giá nhu cầu, sự cần thiết đầu tư xây dựng dự án.

Nội dung của BCNCKT ĐTXD:

- Thuyết minh dự án

- ✓ Tổng quát về công trình.
- ✓ Sự cần thiết đầu tư xây dựng công trình.
- ✓ Địa điểm xây dựng.
- ✓ Các giải pháp công nghệ chính.
- ✓ Các giải pháp xây dựng chính.
- ✓ Phòng chống ảnh hưởng của công trình đến môi trường
- ✓ Tổ chức xây dựng và TMĐT
- ✓ Phân tích kinh tế tài chính.
- ✓ Tiến độ thực hiện - Phương thức quản lý dự án và kế hoạch đấu thầu.
- ✓ Kết luận và kiến nghị.

- Thiết kế cơ sở:

- ✓ Tổng quát
- ✓ Các giải pháp công nghệ điện, xây dựng.
- ✓ Liệt kê VTTB.
- ✓ Các bản vẽ
- ✓ Phụ lục tính toán
- ✓ Báo cáo khảo sát

### **b. CÔNG TÁC LẬP TKBVTC + DỰ TOÁN**

Công tác thiết kế BVTC được lập với nội dung dựa trên BCNCKT ĐTXD được duyệt, đảm bảo đúng theo những quy định hiện hành của Nhà nước.

TKBVTC tính toán chuẩn xác các giải pháp chủ yếu về phần công nghệ (dây dẫn điện, dây chống sét, dây OPGW, lựa chọn cách điện, các biện pháp bảo

vệ...), phần xây dựng (các giải pháp cột, móng),... đủ các thông số cần thiết để tiến hành đầu tư xây dựng công trình với các nội dung chính như sau:

- Triển khai tính toán chi tiết các giải pháp kỹ thuật đã được duyệt trong giai đoạn TKCS;

- Nêu rõ và cụ thể các giải pháp phân điện, các giải pháp về xây dựng...;
- Lập các bản vẽ thi công phần công nghệ, xây dựng,...;
- Lập Biện pháp tổ chức xây dựng;
- Lập Dự toán xây dựng công trình.

### **Biên chế hồ sơ TK BVTC + Dự toán**

Thiết kế Bản vẽ thi công + Dự toán được biên chế thành 03 tập:

- Tập 1 : Thuyết minh, tổng kê và liệt kê thiết bị vật liệu;
- Tập 2 : Các bản vẽ (cấp nhiều đợt);
- Tập 3 : TCXD và Dự toán.
- Tập 4 : Chỉ dẫn kỹ thuật
- Tập 5 : Quy trình bảo trì

### **c. Lập Hồ sơ mời thầu:**

HSMT/HSYC bao gồm các nội dung thực hiện được quy định theo Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 4/8/2025, Thông tư 79/2025/TT-BTC 4/8/2025 và các Thông tư, Quy định của các tổ chức vay vốn nếu có.

HSMT/HSYC sẽ được lập theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phân chia gói thầu và nguồn vốn thực hiện dự án.

Nội dung gói thầu sẽ làm rõ các vấn đề về:

- Phân thương mại.
- Phần Chỉ dẫn kỹ thuật, bản vẽ
- Các vấn đề liên quan khác.
- Hồ sơ mời thầu cho toàn bộ công trình dự kiến được phân chia thành các gói chính như sau:

- Hồ sơ mời thầu dây dẫn, cách điện, phụ kiện (đấu thầu Quốc tế).
- Hồ sơ mời thầu vật tư thiết bị ngăn mở rộng, ... (đấu thầu Quốc tế).
- Hồ sơ mời thầu xây lắp phần ĐD, ngăn trạm (đấu thầu trong nước).
- Các HSMT/HSYC khác,...

### **2.3. Biên chế hồ sơ BCNCKT ĐTXD**

Hồ sơ BCNCKT ĐTXD dự kiến được biên chế thành 3 tập:

## - Tập 1: THUYẾT MINH DỰ ÁN

### ❖ *Tập 1-1: Thuyết minh chung*

#### **Phần I. Sự cần thiết và mục tiêu đầu tư**

- ✓ Chương 1. Tổng quát
- ✓ Chương 2. Tình hình phát triển kinh tế xã hội
- ✓ Chương 3. Hiện trạng hệ thống điện
- ✓ Chương 4. Kế hoạch phát triển hệ thống điện
- ✓ Chương 5. Phương án kết Lưới và thời điểm xuất hiện
- ✓ Chương 6. Phân tích các chế độ làm việc của hệ thống
- ✓ Chương 7. Kết luận và kiến nghị

#### **Phần II. Phân tích lựa chọn phương án kỹ thuật, công nghệ, công suất**

- ✓ Chương 1. Mô tả tuyến đường dây
- ✓ Chương 2. Điều kiện tự nhiên
- ✓ Chương 3. Các giải pháp công nghệ chính
- ✓ Chương 4. Các giải pháp xây dựng chính
- ✓ Chương 5. Phòng chống ảnh hưởng của đường dây điện lực đối với đường dây thông tin

#### **Phần III. Phòng chống ảnh hưởng của đường dây điện lực đến môi trường**

- ✓ Chương 1. Xác định các tác động đến môi trường
- ✓ Chương 2. Biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường

#### **Phần IV. Các giải pháp thực hiện**

- ✓ Chương 1. Hình thức quản lý dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu
- ✓ Chương 2. Tiến độ thực hiện

#### **Phần V. Kết luận và kiến nghị**

#### **Phần VI. Các văn bản pháp lý**

### ❖ *Tập 1-2: Tổng mức đầu tư và phân tích kinh tế - tài chính*

- ✓ Chương 1. Tổ chức xây dựng
- ✓ Chương 2. Tổng mức đầu tư
- ✓ Chương 3. Phân tích kinh tế - tài chính

## - Tập 2: THIẾT KẾ CƠ SỞ

### ❖ *Tập 2-1: Thuyết minh TKCS*

- ✓ Chương 1. Tổng quát
- ✓ Chương 2. Điều kiện tự nhiên
- ✓ Chương 3. Thuyết minh công nghệ
- ✓ Chương 4. Thuyết minh xây dựng
- ✓ Chương 5. Phương án bảo vệ môi trường
- ✓ Chương 6. Tổng kê, liệt kê thiết bị vật liệu

### ❖ *Tập 2-2: Các bản vẽ*

❖ **Tập 2-3: Phụ lục tính toán**

**- TẬP 3: BÁO CÁO KHẢO SÁT**

**2.4. Yêu cầu về định dạng và việc cấp tài liệu lưu trữ:**

Toàn bộ những hồ sơ, tài liệu in trên giấy khi được các cơ quan chức năng thỏa thuận, Bên B phải giao cho Bên A ít nhất 01 bản gốc, 02 bản sao và 01 đĩa CD để lưu trữ.

**Yêu cầu về định dạng Hồ sơ như sau:**

- Định dạng hồ sơ, tài liệu của dự án:

+ Bản in trên giấy được ký, đóng dấu và phát hành theo quy định.

+ File điện tử dạng .pdf tương ứng với mỗi quyển hồ sơ, tài liệu có nội dung trùng khớp với các bản in trên giấy và các file điện tử dạng .doc, .xls, .dwg, .bmp, .jpeg... của hồ sơ, tài liệu dùng để xuất ra file dạng .pdf.

+ Đối với Hồ sơ BCNCKT ĐTXD, TKBVTC, HSMT, file .pdf được ký bằng chữ ký số của đơn vị phát hành hồ sơ, giá trị pháp lý của chữ ký số được áp dụng theo điều 8 của ND số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007.

+ Ngoài file /pdf có chữ ký số, tư vấn thiết kế cần cung cấp cho PTC2: file thuyết minh lưu dưới dạng xxxxx.doc (.docx); file bản vẽ lưu dưới dạng xxxx.dwg; file tổng kê, tổng mức đầu tư, tổng dự toán lưu dưới dạng file xxxx.xls (.xlsx); file Phụ lục tính toán lưu dưới dạng các phần mềm thông dụng.

Khi nộp Hồ sơ, tài liệu in trên giấy phải kèm theo đĩa CD (thẻ nhớ USB hoặc thiết bị lưu trữ khác) ghi các file điện tử và chịu trách nhiệm về tính đồng nhất giữa các dạng hồ sơ, tài liệu.

Hồ sơ giao nộp:

Lần 1: để Bên A góp ý: 04 bộ

Lần 2: hiệu chỉnh để trình duyệt: 03 bộ

Lần 3: hiệu chỉnh theo Quyết định phê duyệt: 12 bộ có đóng dấu thẩm tra, trong đó 10 bộ đầy đủ+02 bộ chỉ có Thuyết minh chung và Tổng mức đầu tư.

**3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV:** ngay sau khi hợp đồng tư vấn được ký kết.

**III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

- Nhà thầu tư vấn phải giao nộp các hồ sơ không quá 30 ngày kể từ khi ký hợp đồng và kịp thời phản ánh cho Chủ đầu tư những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng, gồm: (i) hồ sơ khảo sát phục vụ lập BCNCKT ĐTXD; (ii) hồ sơ khảo sát, đánh giá hiện trạng dự án; (iii) hồ sơ BCNCKT ĐTXD;

- Nhà thầu tư vấn phải giao nộp hồ sơ TKBVTC-TDT của dự án không quá 10 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư phê duyệt BCNCKT ĐTXD;

- Các công việc khác: lập HSMT cho các gói thầu còn lại thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế tiếp của dự án, công tác đăng ký môi trường cho dự án theo quy định tại hợp đồng và đáp ứng tiến độ thực hiện của dự án.

- Trong thời gian thực hiện công việc Tư vấn, khi có văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư, Nhà thầu tư vấn phải có báo cáo bằng văn bản cho Chủ đầu tư được biết về khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của các hạng mục;

- Có trách nhiệm bảo vệ và giải trình các tài liệu, hồ sơ do Nhà thầu tư vấn lập trong phạm vi của hợp đồng trước các cơ quan và hội đồng nghiệm thu của các cấp có thẩm quyền, các cơ quan kiểm toán, vv... theo yêu cầu của Chủ đầu tư;

- Tạo điều kiện thuận lợi để Chủ đầu tư kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện hợp đồng thông qua bộ phận phụ trách của Chủ đầu tư, thực hiện chức năng giám sát tác giả theo đúng quy định.

#### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

E-HSĐT phải thỏa mãn yêu cầu về nhân sự tại Chương III. Mục 2 Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật.

#### **V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

- Chủ đầu tư cam kết thanh toán cho nhà thầu tư vấn theo giá hợp đồng và phương thức nêu trong hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được trong ĐKC và ĐKCT của hợp đồng.

- Giám sát, kiểm tra tư vấn thực hiện công việc.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm cung cấp cho tư vấn những văn bản, tài liệu có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng.

- Sau khi tư vấn giao nộp hồ sơ các báo cáo chuyên ngành (nếu có) hiệu chỉnh theo các ý kiến góp ý của Chủ đầu tư, Chủ đầu tư có trách nhiệm trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt./.